

**Trị bệnh phải tìm
đến gốc.**

(CHỮ HÁN VỚI QUỐC-NGỮ)

Lời người dạy.— Nước Tầu là một nước, và một giáo dục mà gần mấy trăm nay, họ đi về nước, chính họ vẫn được, một học phở thông đi khắp. Đến như nước ta thì không có người; và giáo dục thì nhiều đến họ được học chữ từ một là sang đến.

**Trước khi bình phẩm cái
chết của người**

Vợ mới thì khen trư Lynch Sơn Phan-Ting.
Đó là chưa nói về một con cháu thêm vào
nhà người diết chết vì lòng. Dữn chỉ nói
quả về con (thứ năm, ta cũng phải khen cái
lòng của đấng ty, tức là khen cái mặt ty ta
càng được (hết tâm được). Một người
chết, rồi trăm ngàn người nói về cái chết
ty; nói thì dễ lắm; người nói (thứ năm)
bị nói thì khác, cho rằng đáng chết, không
đáng chết, chết rồi lại, chết đáng hay ư.
Không nói thì dễ cho các nhà văn tự
cái chết của người ta, có khi họ tự nói;
đến khi đáng chết, mình có được cái lòng
cảm ty hay không? (Đành rằng không
cái chết vì tình).

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

Kỳ phát hành lần thứ nhất

XỔ SỐ HÔM TẾT (24 Janvier 1936)

600.000 vé 1 đồng

60 phần trăm chia cho các số trúng

1 vé trúng	60.000\$
1 vé trúng	30.000.
1 vé trúng	15.000.
6 vé trúng	5.000.
12 vé trúng	1.000.
60 vé trúng	400.
120 vé trúng	80.
600 vé trúng	40.
4.800 vé trúng	20.

10 vé không trúng kỳ xổ ngày 22 Janvier 1936
sẽ đổi lại được một vé mới của kỳ xổ số 6 Mai 1936

NÊN ĐỀ Y !

Ở TRUNG-KY, đến 4 giờ chiều ngày 20 tháng giêng tây
năm 1936 thì các số kho bạc thôi không bán vé nữa.

Lê Khánh - thành đoạn đường xe hòa Diêu-tri - Tuy-hòa ngày 7-1-36

Lê Khánh thành này đại khái cũng
như là khánh thành đoạn đường
Tourane - Quảng-Ngãi và Quảng-
Ngãi - Quinhon trước, song cũng có
vài điều mới.

Theo chương trình đã định, thì
lễ khánh thành này đại khái cũng
như là khánh thành đoạn đường
Tourane - Quảng-Ngãi và Quảng-
Ngãi - Quinhon trước, song cũng có
vài điều mới.

Theo chương trình đã định, thì
lễ khánh thành này đại khái cũng
như là khánh thành đoạn đường
Tourane - Quảng-Ngãi và Quảng-
Ngãi - Quinhon trước, song cũng có
vài điều mới.

Theo chương trình đã định, thì
lễ khánh thành này đại khái cũng
như là khánh thành đoạn đường
Tourane - Quảng-Ngãi và Quảng-
Ngãi - Quinhon trước, song cũng có
vài điều mới.

Theo chương trình đã định, thì
lễ khánh thành này đại khái cũng
như là khánh thành đoạn đường
Tourane - Quảng-Ngãi và Quảng-
Ngãi - Quinhon trước, song cũng có
vài điều mới.

Theo chương trình đã định, thì
lễ khánh thành này đại khái cũng
như là khánh thành đoạn đường
Tourane - Quảng-Ngãi và Quảng-
Ngãi - Quinhon trước, song cũng có
vài điều mới.

Theo chương trình đã định, thì
lễ khánh thành này đại khái cũng
như là khánh thành đoạn đường
Tourane - Quảng-Ngãi và Quảng-
Ngãi - Quinhon trước, song cũng có
vài điều mới.

Theo chương trình đã định, thì
lễ khánh thành này đại khái cũng
như là khánh thành đoạn đường
Tourane - Quảng-Ngãi và Quảng-
Ngãi - Quinhon trước, song cũng có
vài điều mới.

Theo chương trình đã định, thì
lễ khánh thành này đại khái cũng
như là khánh thành đoạn đường
Tourane - Quảng-Ngãi và Quảng-
Ngãi - Quinhon trước, song cũng có
vài điều mới.

VIỆC TRONG NƯỚC

Tây-nam đã dẹp chiến xe tay
xưởng mượn

HUE. - Lẽo trên 2 giờ chiều chủ nhật
6-1-36, tại đường bên gần nhà thương
tướng thành, một người Tây-nam đã
đón hàng của người Tây-nam đi xe
tay số 291 đến đó, trả tiền 12, người
Tây-nam lấy và đi, người Tây-nam
không cho lại tiền và đánh người Tây-nam
và đập ngã lên chiến xe xưởng mượn
lầm lầm.

Kể đó có tuần sát tới, dân người Tây-
nam Hộ thành, chưa biết xử sao.

Thấy

Khám không thấy rượu lậu, 2
người con nhà chủ bị bắt giam
THANH-HOÀ. - Ngày 24 đêm, ông
Phó đoàn Thanh hòa cũng 5 người thuộc
ở nhà ông Trần Văn Chấn ở làng Thạch
Hàng, tổng Văn trường, phủ Tĩnh gia,
nhằm rượu lậu, không bắt được vật gì.
Lúc ấy ông Chấn đi vắng, việc của số
Thương chánh bắt người con trai nhỏ
ông Chấn là cậu Lợi (15 tuổi) sao đó, rồi
đánh cậu. Người anh ruột là cậu Tú (18
tuổi), tới đánh em, cũng bị đánh luôn và
bắt cả hai bỏ vào tù giam ở tù giam. Cách
10 ngày sau vẫn chưa được thả.

Hiện ông Chấn đã làm đơn lên xin thả
con, không biết nhà chuyển trách nghĩ
sao ?

Ta. S.

Giá muối ở miền nguồn cao quá !
QUANG-NAM. - Mấy năm trên, muối
bán ở miền nguồn Tiền phương chỉ độ
0,05, 0,10 một ang, hay đôi lúc thì 2 thì
đồng, nay : 1 ang lên, 1 ang muối.
Thế mà lối này phải 4 ang lên mới đổi
được 1 ang muối !

Dân dân chúng tôi phải đóng chỉ bởi
muối làm cao lương mồi bữa ăn, nay cao
giá quá như thế, mà tiền không có, cũng
khó !

Dân dân

Về chuyện làm nhà thương
T. D. số 859 ra ngày 1er-1-36, có đăng
tin người ta đồn về việc làm nhà thương
huyện Tiên Phước. Nay được tin rõ thêm:
Số bạc từ lịch để làm 600\$, còn tiền
giáo và 200\$, cộng 800\$. Thế mà cây gỗ
đúng làm phải nhiều là cây gỗ, giá tập
hợp bị; đơn tay, xuyên thấu, chấp số 2,
3 đoạn làm một. Lốp rồi thì đơn tay
oặt, ngổ chênh. Mấy cây cột thì lấy gạch
xây bao lại ngổ đi hy. Nhiều kẻ đoán
nhà thương này không bền.

Mở hội nước mồi của dân, quan trên nên
khám mà bắt người làm nhà phải dân
bảo có chừng mấy năm, tào huê hự lại
cơ trái thì dân oán, lại làm !

Rõ ràng

Tịch sĩ

Cả xe Trung kỳ, nay này dân cũng có,
mà ruộng và phá điện bán có nhiều hơn.
Ngoài nhà lại ra, mỗi ngày người ta thấy
lầu lầu lắm người Tây-nam đi tới nhà
giúp việc như vậy thấy thông.

Không có người chính mà làm việc
như thế, họ ăn vào dân ? không nơi
tương ai cũng biết.

Vậy là từ thông tư bộ Lại số 23 ngày
11-4-34, và từ thông tư năm Duy Tân 31-
10-1907, cấm các phủ huyện không được
đúng tịch sĩ, mà rất cụ thể chỉ có tịch lệ
gi. Vì sao ? khó hiểu quá !

S.

Dọa người bán thuốc lá lấy tiền
QUANG-NGAI. - Chiều ngày 30 12-35
người Tây-nam thương chánh Phố nhơn đi
với người cai ngục là đến nhà lý trưởng
làng Lâm Mỹ, tổng Tĩnh trường, phủ Sơn
tĩnh, cho đòi xã đoàn Xái và tên Tây
đến, bắt về chuyển 2 tên lý dọa người
bước thuốc lấy tiền, rồi giao 2 người lý
cho lý trưởng ở tại sáng ngày sẽ giữ
cẩn số xét.

Câu chuyện như dưới:
Ngày ngày 17-8-35, số người ở, làng
Thạch an (Binh sơn) vào miền trung mua
thuốc lá và đi tới bộ lính Lâm lệ thì
đến đi thuyền, tên xã đoàn Xái, và tên
Tây đi tuần gặp đến bắt lại, đòi số một
thủ cho đi. Sau đây có người đem
chuyến lý mạch với ở. Thương chánh,
sau một có sự rất hồi hỷ.

Sớm mai ngày 31-12-35, lý trưởng Lâm
lệ đến Xái và Tây đến ở Thương
chánh, chưa rõ số xét sao.

Lộ bằng khách

Bạn hàng than van về thuốc chợ
thu cao

Năm 1935 vừa rồi, thuốc chợ tỉnh Quảng
ngãi và năm 1936, về dinh Chánh tỉnh thần
lại cho người khám lãnh đi lãnh lại đến
mấy lần; đến lần sau khám lãnh góp là
bạn tên Cường, Vĩnh lập lại giá cao, lại
muốn lấy lợi nên thần thuốc quá nặng
như trước kia mỗi gánh hàng số tiền
2 xu, nay họ phải 1 giá; có, trước kia
mỗi gánh 1 giá, nay thần trên 3 giá;
gạo trước mỗi gánh thần 1 xu, nay thần
3 xu; và mỗi đùng thần 30 đồng tiền
hàng, nay thần 3 tiền. Tất cả hàng vật đem
đến chợ, đều bị thần cao lên gấp mấy lần
trước; còn những người bán trên, trên,
thần, chỉ có các người đường, nhiều người
tương như trước, bán được rồi, số góp
không dự bị tiền để mua theo, đều bị chúng
xít các gánh, hoặc chặn không cho đi.
Nhiều số than van.

Quan trên nên hoặc nhà thần định giá
cách nào cho phải minh.

B. M.

VAN-VAN

Bệnh trung cảm táo
Đau đi đau lại từ đầu gối,
Chết quách thời mong, khát uống dai.
Có lẽ lòng trời không bỏ quên,
Hay là gan đất sự ông mới?

Chưa mang bệnh từ lúc nào,
Hàng xóm chòm râu ngoi nói đời.
Tinh tui gần đây vừa bắt chước,
Sơ càng đánh-lẻ của con trai.

Sáo Nam

Lực trái mùa
Thường nằm đến tới thì,
Trời mưa lại la bẻ.
Đông đến trời lại lạnh,
Lẽ có người ốm lo làm mửa.
Đêm nay trời làm phiền,
Tối thì trời có hạn.
Sang tháng mới một gần cuối năm,
Lại cho trên lại thật rõ chán!
Đông đến hóa ra đêm,
Má gieo bị nước ngâm.
Cái lại tình tình nào ai biết,
Trời càng than thở khoanh tay nằm.
Mưa cũng đã thấy hồng,
Mưa tháng ba này chẳng không mong.
Cái khổ nhà nông ai biết cho,
Tiền trích lúa, khoai gạo điền, nhà làng
cơ nghệ (làng đạo) trồng !
Lão nông

TẾT gần đến
nên nhớ tới hiệu

Văn-Hoà

29, Rue Paul Bert - HUE

MÀ MUA

RƯỢU DẦU QUẢNG-BÌNH

TƯƠNG NAM-BÀN

Hai thứ sản vật rất quý,
rất ngon, không đâu có.

THUỐC SÁU AN RANG

Hệ THỐNG-HOAT Quảng-Trị

Giá 0,10

Rất thần hiệu

Ai thương con ??

Khi thấy con thân thể gầy ốm, mặt mày xanh vàng, bụng to và
thường có sán, đêm ngủ khóc, hay có ghê sán, nên biết đó là tại:
1) Bẩm thụ thiên nguyên yếu;
2) Trong mình có độc bởi những bệnh di truyền;
3) Tỷ vị bị tích trệ bởi há mồm không thường, ăn những đồ ăn
khô khan, hoặc người lạnh.

Vậy muốn bồi bổ thiên nguyên, tẩy tích trệ, bồi tỷ vị, làm cho
thân thể mập mạp, khi huyết đầy đủ, da thịt nở nang, gân xương
cứng mạnh, trừ hết ghê sán, lọc hết máu độc, để cho con được ăn
chơi mau lớn, nên cho dùng:

Thuốc bổ trẻ con

HIỆU CHỢ THỌ

Một chai 0,60

Hỏi tại các nhà Đại-Lý Thuốc Chết Thọ, Dầu Chết Thọ, Dầu Tử Qu-

NHÀ THUỐC VINH-THỌ TOURANE

Dịp may hiếm có !!!

Nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG Hanoi là một nhà thuốc nam ra
đời đã lâu năm, to nhất và danh tiếng nhất trong xứ Đông Pháp, xa gần
ai cũng hoan nghinh là thuốc rất linh nghiệm. Nay nhà thuốc NAM-
THIÊN-ĐƯỜNG mới mở một nhà TÔNG-ĐẠI-LÝ ở đường Đông - Khánh
Tourane và một nhà PHÂN-CUỘC tại số 64, đường Gia-Long Huế, để
bán các thứ thuốc CAO, ĐƠN, HOÀN, TÁN của Tông-quốc NAM-THIÊN-
ĐƯỜNG Hanoi chế ra, vậy kể từ ngày 1er đến ngày 15 Janvier 1936
ngài nào mua các thứ thuốc ở 2 nơi Tông-đại-lý và Phân-cuộc kỳ mà mua được
từ 1\$00 trở lên thì chúng tôi sẽ xin kính biếu lại một hộp THUỐC
BỔ đáng giá 1\$00 nữa.

Xin các quý khách chiếu cố để biết công hiệu và giá trị các thứ thuốc
NAM-THIÊN-ĐƯỜNG thế nào.

Ngài nào muốn biết rõ thuốc nào chữa bệnh gì, công dụng thế nào,
giá tiền bao nhiêu, xin mời qua bộ đến nhà Tông-đại-lý và Phân-cuộc
NAM-THIÊN-ĐƯỜNG ở Huế và ở Tourane mà lấy mọi quyền Dược-mục
về coi sẽ rõ.

Tổng cuộc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG Hanoi
Chủ-nhơn kính cáo

Năm hết... tết tới...

PRODUITS

"VÉDÉ"

AI ai cũng nôn nức lo sửa
nhà, sơn cửa, quét vách... Nên
ai cũng chăm hỏi cho được
các thứ sơn bột, sơn sơn, các
vật liệu và việc sơn nhậm hiệu
VéDé; đã được hàng rất tốt
mà giá lại hạ không đâu sánh
hợp.

Ví dụ: bột vàng (ocre jaune)
và bột đỏ (ocre rouge) mỗi
kilo bán có 0,10 thôi.

Ở Huế, bán ở bán ở tại:

M. HOANG-TOAI

Rue Jules Ferry

(sân Táo Khán)

là nhà đại lý hàng VéDé và
Hội Văn-Quốc Tiệt-Kiểm.

Xà phòng VéDé 72%, giặt lâu hao, rất tốt, giá rất hạ.

Bệnh rét và bệnh kiết lỵ

Xem báo SAIGON số ngày 12-12-35 nơi trường 2 về mục Việc nước nhà có đăng bài ở VINH-ĐIÊN về tình QUẢNG-NAM, TRUNG-KY,
hiện giờ bệnh rét và bệnh kiết lỵ đang thịnh hành.

Bệnh rét và bệnh kiết lỵ là bệnh ngặt nghèo, bệnh kiết lỵ thường hay truyền nhiễm cho người khác, nếu điều trị không nhậm có
thể hại đến tánh mạng. Nghe tin đồng bào mắc phải bệnh hoạn tới đây cũng hiểu về nghề thuốc chết tiệt chẳng lẽ khoanh tay ngồi ngó, gặp
dịp phải mà không làm, dẫu rằng giúp của không động cũng có thể giúp công, cũng đỡ cho đồng bào khi bệnh hoạn ngặt nghèo trong muôn một.
Tôi xin hiến 2 toa thuốc dưới đây:
Trị về bệnh rét và bệnh kiết lỵ thần hiệu vô cùng, đã thí nghiệm dân hoàng chức chẩn 10 người bệnh uống hết 8, 9, trước giúp cho
người bệnh ở VINH-ĐIÊN sau giúp cho đồng bào khắp cả 3 kỳ.

1 - TRỊ VỀ BỆNH RÉT

Bất luận rét rừng, rét chói nước, rét ban, thương hàn nhập lý sanh ra bệnh rét, lâu man nặng nề đây đưa thuốc uống 5 thang cũng
hết dứt, dờn ông dờn bà già trẻ đến uống, con nít từ 10 tuổi sắp xuống uống nửa thang.

TOA THUỐC RÉT

Chế-biến-giáp 3 chỉ - Bắc-sai-bồ 4 chỉ - Đẳng-sâm 2 chỉ - Đại-dương-quai 3 chỉ - Quảng-bì 2 chỉ - Chi-xái 1 chỉ rưỡi - Tri-môn 1 chỉ rưỡi
Bạch-đái-tử 1 chỉ rưỡi - Hà-tho-4 chỉ - Thảo-quả 3 chỉ - Cốt-triết 2 chỉ - Phục-linh 2 chỉ - Bắc-hạ 1 chỉ rưỡi - Xuyên-bạch-phật
1 chỉ rưỡi - Cam-thảo 1 chỉ rưỡi - Gừng 3 lát, táo 2 trái. Đổ 3 chén nước sắc còn 8 phần, uống khi đi ngủ. Cứ ăn đồ chua và đồ sống lạnh.

LƯU Ý. - Đồn bà có thai uống toa thuốc này phải bỏ vị Bắc-hạ, Liệt-phật và Phục-linh mới uống được.

2 - TRỊ VỀ BỆNH KIẾT LỊ

Bất luận kiết hàn, kiết nhiệt, kiết cầm khí thấp đùn, kiết bởi lý, lý yếu ăn đồ nóng nhiệt mà sanh ra, gần đi tiêu
đau bụng ngâm ngâm, tiêu ra hoặc máu, hoặc đờm, đờm đỏ, đờm trắng như mủ, nặng nề nặng nề ít mới phát hay là kiết lâu uống 5 thang
thì bệnh hết dứt.

TOA THUỐC KIẾT LỊ

Bạch-thuật 4 chỉ - Xuyên-huỳnh-liên 3 chỉ - Bình-lang 2 chỉ - Đào-nhơn 2 chỉ - Quảng-mộc-hương 1 chỉ rưỡi - Thanh-bì 1 chỉ rưỡi -
Cam-thảo 1 chỉ rưỡi - Tang-dương-quai 4 chỉ - Huỳnh-cầm 2 chỉ - Hắc-địa-đàn 2 chỉ - Chi-xái 1 chỉ rưỡi - Hồng-hoa 1 chỉ rưỡi - Quảng-
bì 1 chỉ rưỡi. Đổ 3 chén nước sắc còn 8 phần, uống khi đi ngủ. Cứ ăn đồ chiên xào nướng và đồ cay nóng. Trong mấy ngày uống thuốc
nên ăn cháo trắng hay là cơm gạo thì tốt hơn, chẳng nên ăn bột cơm cứng hay là đồ chiên xào nướng và đồ cay nóng. Đồn bà có thai
uống phải bỏ vị Đào-nhơn và vị Hoàng-hoa.

LƯU Ý. - Mấy người bị kiết chẳng nên đi tiêu chung một cái cầu tiêu với một người mạnh. Hơn ông dờn bà già trẻ đến uống, con nít từ 10 tuổi sắp
xuống uống nửa thang. Đồn bà có thai uống nửa thang. Đồn bà có thai uống nửa thang. Đồn bà có thai uống nửa thang.

Y-học-vi VÕ-VĂN-VAN Thudaumot

SÔNG ĐIỆN TRUYỀN DƯỚI ĐẤT

Bác sĩ Francis Frits ở Ba lan mới
đây có giải bày rằng sông điện không
chúng ta ra trên không trung mà
chúng ta thấy truyền xuống dưới đất
sâu được. Nhân đó Bác sĩ đã thí
nghiệm trong một cái hầm mỏ ở
Carinthia sâu 300 thước mà họ
được tin tức ở dưới nơi trong 10
chân dưới đất.

Bác sĩ lại nhờ điện lý mà chế
được một máy báo tin nạn dưới
hầm một cách tài tình, hoặc mỏ nổ,
hoặc nước ngập, phải hỏa gì cũng
báo được nhanh lẹ.

VẤN ĐỀ TRUNG NHẬT TRONG CON MẮT PHÁI HỌC GIẢ TRUNG NHẬT

1) BỨC THƯ CỦA HỒ-THÍCH, BÁC SĨ TRUNG-HOA, GỬI CHO THẤT-PHỤC-CAO-TÍN, HỌC GIẢ NHẬT.

2) BỨC THƯ CỦA THẤT-PHỤC CAO-TÍN TRẢ LỜI CHO HỒ-THÍCH.

BỨC THƯ CỦA THẤT-PHỤC-CAO-TÍN TRẢ LỜI CHO HỒ-THÍCH

Hồ-Thích tiền sinh.

Bắc-bình hiện nay đã vào thời hậu lạnh, ta ở chốn hương thôn, sớm mai và chiều mỗi ngày mỗi thấy lạnh thêm, từ mùa thu lại đây, hoa Anh-dào và hoa Sơn-tết hoàn toàn đỏ và rụng cả, các thứ cây tạp, nhuộm một màu xám đen. Ở Diên-thôn ta, đã là tiết thâm thu, song hạn ngày có hơi ấm, cả bốn mùa trong một năm, mùa nào tháng giữa mùa cũng có khi hậu tốt.

Đại phẩm người phương đông, yêu mùa thu hơn mùa xuân. Hiện ta ở miền núi có quạnh, ngồi trong một cái nhà con con, mỗi ngày xem phong cảnh khó khăn tiến so ở vùng núi, nghe tiếng dế dẹo đất bốn phía tường, cùng nước khe chảy róc rách. Trong tiết thu muộn, ngắm mùi thơm trầm của thế giới trời thu, bất giác tưởng đến người (1) ở Bắc-bình. Nhân đọc báo Nhật-bản, lại nghĩ đến sự thái phi thường ở Hoa-bắc, cơ nguy hiểm tới đến bên chưa; Khối tình rất muộn hân với cái dự-cảm không tốt, dồn vào mối tư tưởng phức tạp bối rối khó giải, không tự an ủi được, cái đó đưa vào bộ óc có độc của ta cái cảm giác đau xót khác thường.

Hai giờ đồng hồ cùng người nói chuyện, nay đã 4 tháng trời, mà ta không sao quên được. Ta từng chơi bờ hồ Liêu-man, từng ở trên lầu mấy tầng ở Luân-dôn, cùng nhân sĩ Âu Mỹ trò chuyện, trong con mắt các nhà hòa bình Âu Mỹ vẫn ưu ái ta, ta không phải không có cái truy-vui vui vẻ. Nhưng dần

thế nào ta không sao trừ với được cái tin nhiệm trên cuộc sanh hoạt của người phương đông ta, như ta cùng Đào-huy-Thành nói đùa, cùng Ương-tinh-Vệ đàm thoại, cùng Châu-tào-Nhân uống rượu, cùng một đôi khi tới thăm nhà người v. v. trong lúc đối với các nhân vật quí quốc, ta có một cái cảm giác; không vì cái cơ không đồng quốc tịch với người Nhật ta mà không chứa chất một mối cảm tình rất sâu xa đậm thắm, là cảm tình quyến thuộc.

Vào đề

Hân hạnh tiếp được hai bức thư của người báo cáo mà ta cũng người đã ước hẹn nhau lúc ở Bắc-bình, ta lấy làm vui sướng vô cùng.

Giữa buổi quí quốc cùng nước Nhật-bản ta đương cần lý giải cùng hiền nhau, bài của người gửi cho ta trong có những lời bình luận đối với quốc dân Nhật-bản, ý nghĩa và nhiệm vụ quan trọng, không đợi ta phải bàn giải. Chỉ tiếc một điều là nhân hiện nay quốc tình Nhật-bản phức tạp quá đời, nên đối với một bộ phận trong bài, phải kiểm duyệt ít chỗ không đáng ý nguyên văn được. Đó là chỗ ta rất báo khiếm mà tỏ thiệt cùng người. Tuy vậy, bài « Kinh cáo quốc dân Nhật-bản » của người, sau dịch đăng các báo Nhật, dần khởi một cảm động trong phái giải cấp trí thức nước ta rất nhiều, phần đông đều khẹn ngợi và đối với quí quốc phát sanh ra mối đồng tình. Đó là ta đem chỗ thực sự cao cho người rõ và tất người được miễn ý.

Trung-Nhật cần phải lượng giải

Ta thường nghĩ rằng ở giữa quí

quốc với Nhật-bản, cần phải lượng giải nhau mà sự cần đó càng bức thiết.

Ta thường thường nhận rằng nếu sau sự biến 9-18 (tức chiếm Mãn-châu), mà lượng giải khá lâu, e khi không có sự rắc rối sau, đó là điều ta thường lấy làm di hăm.

Sau sự biến 9-18. - hay là nói lúc trước thế giới đại chiến lại càng thỏa đáng hơn - sự quan hệ không chỉ ở giữa Nhật-bản với quí quốc, người đã biết rõ, biết rõ hơn chúng ta nhiều nữa kia, chúng ta không có điều gì cần phải nói đối hay che dấu. « Càng dấu chừng nào, càng loai ra chừng ấy », ấy là câu cò-ngừ của Nhật-bản, mà câu ấy nói đúng lắm. Phạm vi việc gì mà người cố ý dấu kín, trời kia nhất định có một ngày dỡ toang nó ra. Hoặc giả vì thế mà trong quí quốc cùng Nhật-bản không khởi phục đến cái chỗ « cùng nhau lượng giải, cùng nhau tin cậy, cùng nhau hỗ trợ » là không thể được. Đó là điều ta tin chắc mà không chút nghi ngờ.

Đối với câu: « không nên nói Trung-Nhật thân thiện »

Người báo quốc dân Nhật-bản: không cần đề khởi 4 chữ « Trung-Nhật thân thiện » nữa, « thân tình của người ta há không hiền, ít nữa phần tử trí thức Nhật-bản cũng hiền cả và đối với lời cáo bạch đau đớn của người vẫn biểu đồng tình.

Người nói đó là « lời chân thiết » mà chúng ta nghe cũng nhận là « lời chân thiết », bởi chúng ta nghĩ rằng do người đại biểu quí quốc mà nghe đều tư tưởng trong nhân tâm của quí quốc, chúng ta tuyệt đối nhận là chân thiết, không quản người quí quốc đối với Nhật-bản tư

tưởng thế nào, mà cũng không quản trong một bộ phận người Nhật có người như thế.

Nói tóm lại, người Nhật-bản rất yêu chân thiết, chỉ cái đầu phục trước mặt chân thiết, chứ đầu cho quyền lực gì hay giàu sang gì, không khi nào chịu khuất, đó là chỗ người Nhật có thể tự hào. « Tuy ngàn muốn người, ta cứ lướt lời » ấy là câu nói của người hiền triết Trung-hoa (Mạnh-Tử), đối với lời danh ngôn ấy, chúng ta không tin rằng trình độ tin phụng của người Nhật bản có thấp hơn người quí quốc chút nào.

Hiền triết quí quốc như là nhân vật trước đời Iain như lời giáo huấn của Khổng, Mạnh, Lão, Trang, rõ là di sản rất quang vinh của quí quốc, nay đã thành và in sâu vào thị huyết và xương người Nhật-bản rồi. Từ nay về sau, e lại vĩnh viễn làm tài sản sở hữu của nước Nhật-bản (ngạo dữ !)

Ấu hóa với linh thần phương đông

Quý quốc có phong triển vận động « bài nho », cái đó chúng ta biết rõ, lập trường của người, chúng ta cũng biết rõ. Ngọn triều Ấu hóa, xô cuốn cả thế giới, không có quốc dân một nước nào là không chịu cái sức mạnh ấy ép bức một cách hiền nhiên. Chính như bọn người là bậc tiên-giác trong quí quốc đã dâng hai tay mà rước văn minh Ấu tây, đứng trước công chúng khua chuông gõ mõ, kết quả trở thành ra chuyện vận động « phá hoại trò rối », cái đó chúng ta cũng biết rõ

Con đường nói trên, chính Nhật-bản ta đã trải qua: các bậc tiên-giác

ở thời đại Minh-trị so với quí quốc ngày nay cũng đồng bước đường ấy. Nào phá hủy chùa Phật, cho Phật giáo là trống không, Nho giáo ở trong thời kỳ ấy, là một thời kỳ khá dài chịu bọn phần tử trí thức khinh rẻ đầy vô. Nói tắt một câu là bao nhiêu di sản phương đông đều bị chôn dưới những danh từ « phản động ».

Tuy vậy, loài người há không thể do hoàn cảnh địa lý và lịch sử mà chế sự tự do sao? Chúng ta vốn là người phương đông tạo thành cái căn cơ, chúng ta ra đời, tức là đặt mình vào giữa « thế giới quan » của của phương đông, bởi dưỡng tính thần, dò xét ý nghĩa sanh hoạt, cái đó thì Trung Nhật hai nước không có chút gì khác nhau.

Triết học Trung-quốc ở Nhật-bản cùng học thuyết Âu-tây

Chúng ta lại nhắc lại ngôn luận của hiền triết quí quốc, « thấy việc nghĩa không làm, không phải là đồng » (Khổng tử), câu ấy trong triết học sử Trung-quốc về đời trung cổ, người đã biết rõ.

Câu danh ngôn ấy, ở người Nhật chúng ta ham thích ưa muốn dường nào, và chăm chăm làm thế nào thiết hành như lời danh ngôn ấy; thông minh như người, há lại không hiểu tình thần chữ « nghĩa » ấy đâm thấm chảy suốt trong mạch máu người Nhật-bản chúng ta, tức là tình thần võ-sĩ-đạo, tình thần trung nghĩa, ở miền thị thành lại phải hiện ra làm tình thần hiệp khách v. v., tình thần ấy tùy lúc có cái biến tượng khi tỏ khi mờ.

Từ Ấu hóa truyền sang, tình thần ấy có bị văn minh Ấu tây xâm lấn, đều ấy không chối cãi được, đại

loại như vật chất chủ nghĩa, Do thái chủ nghĩa, lại thêm chủ nghĩa quốc gia nước Đức, chủ nghĩa đế quốc nước Anh v. v. cấp cho người Nhật chúng ta có nhiều ảnh hưởng. Vì thế, giai cấp công thương chịu nhiệm cái độc vật chất chủ nghĩa, phải thanh niên quốc gia lại say mê thuyết « duy vật luận », trong ấy có bộ phận lại pha cái mộng tưởng « chủ nghĩa đế quốc » cái trạng huống ấy, chúng ta vẫn nhận là sự thực.

(Còn nữa)

(1) Nguyễn văn chủ « mây » tôi để chờ người cho biết.

Sử liệu CẦU LAI-VIÊN

(來 遠 橋)

Phố Hội an (Faijoi) là một đô thị buôn bán tự hợp sớm nhất ở Trung kỳ, mà người nước ngoài sang xứ Đông-dương ngỡ như Nhật bản, là lan v. v. đều có vết chân ở đây, rõ là một thị trường rất cổ. Hiện ở đền phố ấy có cái cầu gọi là cầu Lai viên, người mình gọi là « cầu kho », trên cầu có cái kho theo lời truyền « mé tin » họ nói trấn gấm này nơi Nhưng thử hỏi tên cầu ấy đầu từ lúc nào, ai đặt cái tên ấy thì không ai hiểu. Cũng trong bản « Tiền nguyên » nói trên cũng có chép: (cũng đời Hiếu minh).

Năm Kỷ hợi thứ 28 (1720) vua Hiếu Minh đi chơi phố Hội an, thấy thuyền buôn đậu nơi cầu phố Hội an rất đông, ngài tự viết ba chữ « Lai viên kiều », khắc vào biển thép vàng cho treo trên cầu ấy.

Tên « Lai viên kiều » là từ đây.

Hải-Âu

BÁ TƯỚNG MÔNG = THẾ = TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP - QUỐC LỊCH - SỞ TIỂU - THUYẾT

Tác - giả : Alexandre Dumas

— 26 —

Dịch - giả : Nam-Son

Một buổi sớm kia, cửa nhà ông mở ra, người nhà vào báo có ông Mô-Ren đến.

Như một người khác thì tất là vội vã ra tiếp đón ông chủ tàu. Nhưng Vinh-Pho là người cao thượng, không làm thế. Ông bảo để ông Mô-Ren ngồi chờ ở phòng ngoài như ông thường báo khi còn ở dưới chính phủ Phục-hưng ; làm quan quyền Thâm - phán nhà vua có cái lập quán bắt người ta chờ chực như thế chờ không mắc khách khứa gì. Ông yên nhiên ngồi đọc hai ba thư báo tôn chỉ khác nhau, sau mười lăm phút đồng hồ, mới cho mời ông Mô-Ren vào.

Ông Mô-Ren tưởng sẽ thấy Vinh-Pho truy sụp rồi, lại thấy y như đã thấy trước đó sáu tuần lễ, nghĩa là điềm lành, cứng cỏi, và lại tiếp người theo phép lịch sự lại lễ.

Ông vào phòng Vinh-Pho, tưởng viên quan tòa thấy ông là run sợ. Nhưng trái hẳn, Vinh-Pho ngồi đợi, tay chống vào bàn, ông vừa nhìn thấy thì run rẩy cảm động.

Ông đứng bước ngang chỗ cửa. Vinh-Pho ngó ông như cách nhìn chưa ra. Sau mấy giây đồng hồ im lặng—trong lúc ấy ông Mô-Ren lật qua lật lại cái nón ông đương còn cầm trên tay Vinh-Pho mới lên tiếng :

— Ông Mô-Ren thì phải ?

— Thưa phải, chính tôi.

Vinh-Pho dơ tay ngoắt và nói :

— Ông vào, và cứ nói cho biết tôi được cái hân hạnh tiếp ông về việc gì.

— Quan không biết trước được sao ?

— Không ; nhưng miễn là việc thuộc về quyền tôi, thì tôi sẵn lòng giúp ông...

— Việc chỉ tay nơi quan mà thôi.

Ông cứ nói nghe.

Ông Mô-Ren lần lần tỉnh, biết rõ ràng địa vị mình cùng việc mình sắp nói thế nào, nên nói giọng cứng cỏi :

— Thưa quan, hẳn quan còn nhớ trước khi được tin Hoàng-đế lên bộ mấy ngày, tôi có đến xin quan tha cho một người thanh niên, một tay

thầy-thủ làm phụ cai ở tàu tôi. Nó bị cáo là giao thông với đảo En-bor. Sự giao thông ấy, lúc bấy giờ là đặc tội, mà hôm nay đây lại là đặc công. Lúc bấy giờ quan thờ vua Lu-y XVIII, không nỡ tay cho nó nhờ, ấy là bổn phận của quan. Hôm nay đây quan thờ Hoàng-đế Nê-phá-Luân, quan phải bảo hộ nó, ấy cũng là bổn phận của quan nữa. Tôi đến hỏi thăm quan xem hiện nó ra thế nào.

Vinh-Pho đã bộ quên mà hỏi lại :

— Tên người ấy là gì ? ông làm ơn nhắc lại tên người ấy cho.

— Éch-mông Đãng-Thê.

Cố nhiên là Vinh-Pho thích đương lấy phát súng của người cứu đứng cách hai mươi lăm bước hơn là nghe gọi cái tên ấy ngay trước mặt mình, nhưng ông cũng giữ về điểm tĩnh. Ông tự nói :

— Như thế thì người ta không thể nói việc ta cho bắt người thanh niên ấy là việc cá nhân hẳn.

Rồi ông nói lớn lên :

— Đãng-Thê ? ông nói Đãng-Thê ?

— Phải.

Vinh-Pho dơ một quyền sở to đờ trong ngăn tủ gần đó, rồi đứng dậy đi lại chỗ cái bàn để giấy má, và xây lại phía ông Mô-Ren, nói cách rất tự nhiên.

— Ông chắc ông không làm chờ ?

Nếu ông Mô-Ren sáng ý hơn, hay biết rõ việc này hơn một chút, thì nghe những câu trả lời của Vinh-Pho ra ngoài công việc của mình, ông sẽ lấy làm lạ, và tự hỏi sao Vinh-Pho không báo ông đi tìm các ông giám-đốc lao tù, các người giữ sở tù tội... Nhưng ông Mô-Ren không tìm thấy mối sự của Vinh-Pho, mà tưởng

lầm rằng Vinh-Pho thật có ý làm cho ông vui lòng. Ông trả lời :

— Không, tôi không thể làm được ; vì tôi biết người thanh niên ấy đã 10 năm nay, và nó giúp việc cho tôi trong 4 năm. Quan còn nhớ chờ, trước đây sáu tuần lễ tôi có đến xin quan rộng lòng tha thứ cho nó, hôm nay tôi đến xin quan đối với nó cho công bình. Hôm ấy quan tiếp tôi không được từ chối, quan trả lời với tôi như người bất bình... Phải, đương lúc bấy giờ, người phải quan chủ xem người phải Nê-phá-Luân có ra gì !

Vinh-Pho dơ mũi kim ấy một cách lạnh lẽo :

— Khi ấy tôi đi về phía quân chủ, vì tôi tưởng rằng người giòng Buốt-Bông chẳng những là có quyền kế thừa ngôi vua, mà còn là người toàn quốc miễn chuộng mà cử lên ngôi vua nữa ; nhưng việc Hoàng-đế Nê-phá-Luân vừa về đó chứng cho tôi biết rằng tôi lầm. Tinh thần Nê-phá-Luân thẳng, mà vua chưa nào được dân chúng yêu chuộng là vua đúng pháp.

Ông Mô-Ren thật thà là lớn lên :

— Phải lắm ! quan nói phải lắm ! tôi rất vui mừng mà nghe quan nói như thế, và tôi chắc thế nào rồi Đãng-Thê cũng được tha.

Vinh-Pho vừa dơ một quyền sở khác, vừa nói :

— Khoan, khoan, tôi tìm ra rồi : người thầy thủ lấy người con gái Cát - tân phải không ? Phải, phải, tôi nhớ rồi, việc nghiêm trọng lắm.

— Sao vậy ?

— Ông biết rằng khi nó ở nhà tôi đi ra thì bị đưa vào nhà lao tòa án.

— Phải, nhưng...?

— Tôi lập báo cáo gửi về Ba-lô, bao nhiêu giấy mà bắt được nơi nó cũng đều gửi về Ba-lô hết. Bổn phận của tôi phải thế, phép làm sao... Sau đó tám ngày thì nó bị đưa đi nơi khác.

— Đưa đi nơi khác !... rồi làm gì nó..., làm gì nó nữa ?

— Không can gì đâu, nó bị đưa sang Phết-tô-nen, Bi-nhờ-rôn, Xanh-mạt-gô-rít ; người ta thường gọi là đưa đi đây ; không can gì đâu, rồi nó sẽ về cái quần chiếc tàu của ông...

— Khi nào nó về cũng được, chỗ làm của nó vẫn để cho nó. Nhưng sao đến hôm nay mà còn chưa thấy nó về ? Tôi tưởng công việc đầu tiên của quyền tư pháp Nê-phá-Luân là thả những người bị quyền tư pháp quân chủ bắt giam.

— Ông Mô-Ren, xin đừng khắt trách như thế ; việc gì cũng phải từ từ mà làm. Lệnh bắt giam từ trên cao truyền xuống, thì lệnh thả ra cũng phải từ trên cao truyền xuống mới được. Mà Hoàng-đế Nê-phá-Luân vừa về chưa đầy mười lăm ngày, thì các lệnh hủy bỏ các việc trước có lẽ cũng vừa mới gửi đi.

— Nhưng, bây giờ chúng ta đã thẳng rồi, không có cách gì làm gấp hơn một chút sao ? Tôi có một vài người bạn, một ít thế lực ; tôi có thể xin hủy bản án được.

— Không có bản án.

— Thì có sở tội nhân chờ ?

— Về việc chính trị, cũng không có sở tội nhân nữa ; có khi các chính phủ cần phải làm biến mất một người mà không để dấu tích gì của nó lại hết. Sở tội nhân là để tìm tội

nhân cho dễ.

— Có lẽ dưới triều giòng Buốt-bông thì thế, chứ bây giờ...

— Ông làm, khi nào cũng thế cả ; các chánh phủ kế tiếp nhau và giống nhau ; cái máy lao tù dựng lên hồi Lu-y XIV mà bây giờ cũng còn đứng đó. Hoàng-đế thì hành chế độ lao tù có lẽ còn gắt hơn vua nữa kia ; và sở tù tội không số không sách hàng hà sa số.

Kiểu cách quá tử tế, quá sốt sắn của Vinh pho, đáng lẽ là gây ra mối nghi ngờ mới phải, nhưng ông Mô-Ren thì ông tin phớt phớt. Ông nói :

— Thôi, xin quan về cho phải làm thế nào để cho Đãng-Thê được về sớm.

— Chỉ có một cách, là làm đơn đưa lên quan Tổng-trưởng bộ Tư pháp.

— Ồi chúng tôi chân biết thứ đơn ấy thế nào : quan Tổng-trưởng mỗi ngày nhận ít ra cũng hai trăm lá mà đọc đâu được ba bốn lá là nhiều.

— Phải, nhưng đơn tự tay tôi phê chứng vào và tự tay tôi gửi thì tất ngài đọc.

— Thế thì quan lãnh gửi giúp là đơn ấy cho sao ?

— Tôi sẵn lòng. Đãng-Thê trước kia có tội, nhưng bây giờ thì vô tội ; bây giờ tôi có bổn phận phải thả người, mà trước kia tôi có bổn phận phải bắt giam.

Vinh-Pho biết trước rằng làm như thế thì tay không chắc nhưng cũng có thể có một cuộc diễn - tra ; sau cuộc diễn tra ấy, ông ta sẽ bị truy lục chưa biết đến đâu là cùng.

— Nhưng phải viết đơn lên quan Tổng-trưởng thế nào ?

Vinh-Pho đứng dậy nhường chỗ ngồi cho ông Mô-Ren và nói :

— Ông hãy ngồi đây, tôi đọc cho mà viết.

— Quan từ từ đến thế sao ?

— Có gì mà từ từ. Mà thôi đừng để mất thì giờ nữa ; này giờ mất cũng đã muộn rồi.

— Phải lắm, bây giờ đây người thanh niên khổ nạn kia đương mong chờ, đương đau khổ, mà có lẽ đã thất vọng rồi cũng nên.

Vinh-Pho đoán rằng Đãng-Thê đương trở rửa mình trong ngục tối tăm và vắng ngắt, mà sinh rằng mình, nhưng ông đã bước tới quá xa rồi, không còn thể lui lại được nữa : Đãng-Thê phải chịu mục xương trong ngục tối để cho ông được thỏa lòng dục vọng của ông.

Ông Mô-Ren ngồi nơi ghế của Vinh-Pho, tay cầm cán bút :

— Tôi chực viết.

Vinh-Pho đọc một lá đơn trong dự định Đãng-Thê lên làm một nhà đại ái-quốc, và bịa đặt ra những công trạng mà cho là của chàng đối với việc Nê-phá-Luân về nước. Quan Tổng-trưởng đọc lá đơn ấy lật ra lệnh thả Đãng-Thê ngay, nếu chưa thả.

Ông Mô-Ren viết xong lá đơn, Vinh-Pho lấy lên, đọc lớn tiếng, rồi nói :

— Thế là được, bây giờ ông cứ để đây cho tôi.

— Sẽ gửi đi sớm chứ ?

— Nội trong ngày hôm nay.

— Quan phê chứng cho chờ ?

— Tôi sẽ phê chứng rằng bao nhiêu những lời nói trong đơn đó đều là thật hết ; tôi tưởng phê như thế là hết bực rồi.

Đoạn Vinh-Pho ngồi xuống, viết vào một góc lá đơn.

Ông Mô-Ren nói :

— Thưa quan, bây giờ phải làm gì nữa ?

Vinh-Pho trả lời.

— Bây giờ chỉ phải đợi, thế nào rồi tôi sẽ tin cho ông biết.

(Còn nữa)